

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2023/HS-PT

Ngày: 26-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1/ Ông Bùi Đức Nam.

2/ Ông Phạm Viết Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 231/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Võ Hoàng D1 kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Võ Hoàng D1**, sinh năm 1985 tại tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Số A đường X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số H đường Q, Tổ D, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn C (chết) và bà Võ Thị Đ (chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 27/02/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2016/HSST ngày 27/02/2016, bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 05/11/2017.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 08 phút, ngày 23/8/2022, Võ Hoàng D1 điều khiển xe ô-tô tải biển số 51C – 539.39 lưu thông trên đường L, hướng từ cầu T về hướng đường L. Khi đến giao lộ giữa Quốc lộ A với đường L và đường L, tại khu phố A, phường T, Quận A,

Thành phố Hồ Chí Minh thì D1 điều khiển xe chuyển hướng, rẽ phải ra đường Q, hướng về cầu B. Do thiếu quan sát kém nên D1 đã để xe ô-tô do mình điều khiển tông vào xe đạp do bà Nguyễn Thị N điều khiển đang lưu thông phía trước, cùng chiều. Hậu quả làm cho Nguyễn Thị N tử vong tại hiện trường.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm và kết quả xác minh hiện trường cho thấy:

- Nơi xảy ra tai nạn là giao lộ giữa Quốc lộ A với đường L và đường L:

+ Đường Quốc lộ 1 là đường đôi áp dụng cho hai chiều xe lưu thông, mặt đường được tráng nhựa bê tông bằng phẳng, mỗi chiều lưu thông phân chia làm ba làn đường, mỗi làn đường từ phải sang trái có chiều rộng lần lượt là 05m00, 03m50 và 03m50, giữa làn xe được ngăn cách bằng vạch sơn trắng không liên tục.

+ Đường L là đường áp dụng cho hai chiều xe lưu thông, mặt đường được tráng nhựa bê tông bằng phẳng.

+ Đường L là đường áp dụng cho hai chiều xe lưu thông, mặt đường được tráng nhựa bê tông bằng phẳng.

- Khu vực này có lắp đặt đèn tín hiệu giao thông, vạch dừng xe, vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, tiểu đảo tách làn xe rẽ phải từ đường L ra 2 đường Quốc lộ 1, trên mặt đường không có chướng ngại vật và tầm nhìn phía trước không bị hạn chế.

- Khu vực hiện trường có camera ghi nhận được hình ảnh phương tiện liên quan tai nạn di chuyển qua; tuy nhiên do camera lắp đặt xa khu vực xảy ra tai nạn, góc quay hạn chế nên đã không ghi nhận được diễn biến.

- Lái xe Võ Hoàng D1 trình bày: Khi đang điều khiển xe lưu thông đến khu vực giao lộ Quốc lộ A với đường L và đường L, hướng từ đường L về hướng đường L, thì Cảnh sát giao thông đang đứng dưới gầm cầu vượt T ra hiệu lệnh dừng xe bằng đèn pin cầm tay nên D1 điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Q (hướng về cầu B).

- Kết quả xác minh hiện trường, các nhân chứng xác nhận có lực lượng Cảnh sát giao thông và Cảnh sát cơ động đang lập biên bản vi phạm về nồng độ cồn đối với người vi phạm dưới chân cầu vượt T, tuy nhiên không ai thấy Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe ô-tô biển số 51C – 539.39.

- Công an Q đã có văn bản yêu cầu Phòng C1, Phòng C2, Phòng Cảnh sát cơ động thuộc Công an Thành phố H cung cấp các tài liệu có liên quan đến tổ công tác làm việc dưới gầm cầu vượt T tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn trên. Kết quả ghi nhận thời điểm xảy ra tai nạn, tổ công tác đang lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971; Nơi thường trú: Số B, khu phố A, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện tại: Số A, Tổ F, khu phố A, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh về hành vi vi phạm nồng độ cồn, không dùng phương tiện nào khác để kiểm tra, ông Nguyễn Thanh T cũng xác nhận sự việc trên là đúng.

- Kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm nồng độ cồn, ma túy trong máu của Võ Hoàng D1 với kết quả âm tính.

- Kết quả xác minh giấy phép lái xe xác định Võ Hoàng D1 có giấy phép lái xe hạng D (Số G) do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 27/7/2020, có giá trị đến ngày 27/7/2025.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 4891-22/KL-KTHS ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Phòng C2 - Công an Thành phố H, xác định:

- Nguyễn Thị N chết do đa chấn thương. - Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

- Trong máu, chất chứa dạ dày không tìm thấy chất độc thường gặp.

- Cơ chế hình thành dấu vết:

+ Tổn thương dập rách da vùng đầu, tay trái và đùi phải do vật tày chèn ép gây ra.

+ Tổn thương da, bầm tụ máu vùng giữa lưng dạng vân bánh xe, kích thước 18cm x 10cm (bầm rộng 0,5 – 01cm; cách nhau 2 – 2,5cm) do vật tày - dạng bánh xe ô tô chèn ép và lấn qua.

+ Các tổn thương xây xước da và bầm tụ máu còn lại do tiếp xúc trực tiếp và vật tày gây ra.

Kết luận giám định số 5240/KL-KTHS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

Dấu vết trượt xước, sạch bụi, cong, mất sơn màu trắng, bám chất màu đen mặt ngoài cạnh bên phải biển số phía trước xe ô tô tải biển số 51C - 539.39, có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước, sạch bụi, cong, mất sơn màu đen, bám chất màu trắng mặt ngoài phía sau bên trái gác бага sau xe đạp màu đỏ-đen, có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên, từ trái sang phải; va chạm khi xe đạp màu đỏ-đen đang lưu thông thẳng đứng trên đường.

+ Dấu vết trượt xước, sạch bụi các chi tiết dưới gầm xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 (mặt dưới thanh kim loại tròn phía trước trục 1, mặt trước và mặt dưới trục 1) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, sạch bụi, gãy, cong biến dạng các chi tiết bên trái xe đạp màu đỏ-đen (tay cầm lái, cung sau chắn bùn bánh trước, yên, bánh sau) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải; khi xe đạp màu đỏ-đen đã ngã phải trên mặt đường.

+ Dấu vết trượt xước, mài mòn, cong các chi tiết bên phải xe đạp màu đỏ-đen (tay cầm lái, bánh trước, bánh sau, giỏ đựng đồ, bàn đạp, trục sau) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

- Dấu vết trượt xước, sạch bụi, in dạng vân vải, bám chất màu đỏ (nghi máu) các chi tiết bên phải phía trước và phía trước bên phải xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 (ốp cản, bánh trước bên phải) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, bánh xe có chiều từ mặt lấn vào tâm phù hợp va chạm với nạn nhân.

- Không đủ cơ sở xác định, vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 và xe đạp màu đỏ-đen chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường, làn đường nào.

- Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 lưu thông trên đường L, hướng từ cầu T đi đường L và đang chuyển hướng rẽ phải vào Quốc lộ A; xe đạp màu đỏ-đen lưu thông thẳng đứng phía trước xe ô tô tải biển số 51C - 539.39, hướng từ cầu T đi đường L.

- Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 chuyển động nhanh hơn so với xe đạp màu đỏ-đen.

Kết luận giám định số 5239/KL-KTHS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Trước và sau giám định, xe ô tô tải biển số 51C - 539.39 có số máy và số khung không thay đổi.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên là:

- Võ Hoàng D1 điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – 539.39 chuyển hướng rẽ phải thiếu chú ý quan sát, gây ra tai nạn. Hành vi của Võ Hoàng D1 vi phạm Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

- Nguyễn Thị N điều khiển xe đạp lưu thông đúng quy định, không có lỗi.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- Xe đạp màu đỏ-đen của nạn nhân Nguyễn Thị N.

- Xe ô tô biển số 51C - 539.39 của Công ty TNHH T1, địa chỉ: Số A, đường Đ, Phường A, quận B, Thành phố B Hồ Chí Minh; Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967, nơi thường trú: Số C, đường Q, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Số C, đường Q, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) mua lại để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã xử lý trả lại các phương tiện trên cho chủ sở hữu và người đại diện.

- 01 Giấy phép lái xe tên Võ Hoàng D1 (hạng D, số 790076007565) do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 27/7/2020, có giá trị đến ngày 27/7/2025.

- 03 đĩa DVD (đã niêm phong) chứa dữ liệu điện tử là video trích xuất từ các camera khu vực xung quanh hiện trường.

Giấy phép lái xe của D1 và 03 đĩa DVD được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị cáo và chủ xe ô-tô tải biển số 51C - 539.39 đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thị N với số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình của bị hại Nguyễn Thị N có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng D1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng D1 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên xử về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2023, bị cáo Võ Hoàng D1 làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận vụ tai nạn giao thông, làm cho bị hại Nguyễn Thị N chết như Bản án sơ thẩm đã xử là do bị cáo gây ra, vì bị cáo là người điều khiển chiếc xe ô tô tải mang biển kiểm soát số 51C – 539.39 vào thời điểm đó. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do các anh Cảnh sát giao thông bật đèn pin, ra hiệu lệnh bắt bị cáo phải chuyển hướng xe. Bị cáo chấp hành hiệu lệnh cho chuyển hướng xe, do không kịp quan sát nên không thấy chiếc xe đạp của bị hại đi trước, nên đã để chiếc xe ô tô do bị cáo điều khiển tông vào chiếc xe đạp của bị hại. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo Võ Hoàng D1 gây ra, có quan điểm như sau:

- Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan sai.

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo cùng chủ phương tiện đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo và bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên đủ điều kiện để được hưởng án treo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Võ Hoàng D1 không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; căn cứ các chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ 08 phút ngày 23/8/2022, bị cáo Võ Hoàng D1 điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát số 51C – 539.39 lưu thông trên đường L. Khi đến giao lộ giữa Quốc lộ A với đường L và đường L, thuộc khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, do thiếu quan sát và xử lý tình huống kém nên bị cáo đã để chiếc xe ô tô biển số 51C – 539.39 do bị cáo điều khiển tông vào chiếc xe đạp do bà Nguyễn Thị N điều khiển

đang lưu thông phía trước, bên phải, cùng chiều. Hậu quả làm cho bà N cùng chiếc xe đạp ngã xuống đường, bà N bị chiếc xe ô-tô biển số 51C – 539.39 cán qua người, làm cho bà tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó cấp sơ thẩm kết tội bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật này là có căn cứ, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do các Cảnh sát giao thông bật đèn pin, ra hiệu lệnh bắt bị cáo phải chuyển hướng xe, bị cáo chấp hành hiệu lệnh cho chuyển hướng xe và do không kịp quan sát nên không thấy chiếc xe đạp do bị hại điều khiển đi trước cùng chiều. Lời khai này của bị cáo là không có căn cứ, bởi nó không phù hợp với các chứng cứ khách quan của vụ án. Trường hợp có sự kiện Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh cho bị cáo chuyển hướng xe thì bị cáo cũng phải xử lý tình huống chuyển hướng xe đúng luật, chứ không phải bất chấp, mặc cho hậu quả xảy ra. Bởi, tại đoạn 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ quy định: “Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại. Cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là có căn cứ, đúng luật, nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật này cho bị cáo là thiếu sót.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng D1, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức án 01 (Một) năm tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, dù được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cũng không đủ để xem xét, giảm án cho bị cáo. Bị cáo bị Tòa án xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã chấp hành xong bản án vào ngày 05/11/2017, theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không thuộc trường hợp bị cấm cho hưởng án treo. Nhưng xét thấy trong vụ tai nạn giao thông này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, do đó bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là cần thiết, nhằm để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa tội phạm trên lĩnh vực này.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu tiền án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hoàng D1; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng D1 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, tiền án phí hình sự phúc thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/7/2023).

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (9)
- THA Quận 12; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

